

# Việc làm đầu tiên trên đất Mỹ



**Lê Ngọc Minh**  
Người phạm tội truyện

Tặng hai bạn

*Trần-Văn-Hoa (nguyên tại DMJM) và  
Ngô-Chí-Thiêng (nguyên tại Santa Fe  
Engineering).*

\*\*\*\*\*

**N**gày 24-9-1975, gia-đình tôi gồm 5 người, hai vợ chồng, hai con, một cháu từ hai tuổi rưỡi đến 5 tuổi, cùng mấy gia-đình Việt di-tán xuất trại tạm-cư Camp Pendleton, ra định-cư tại Norwalk, California. Sau bốn ngày linh-kính với việc an-cư, ngày thứ năm, với một mớ kiến-thức rất giới-hạn về đời sống Mỹ, tôi ra khỏi nhà, thực ra là ra khỏi căn chung-cư một phòng ngủ, xắn tay áo đi tìm việc.

Hồi còn trong Fort Chaffee, trong Camp Pendleton, có mấy ông bà Mỹ hay sinh-viên tình-nguyện vào trại nói chuyện về đời sống Mỹ, như cách đi xe bus, mở trương-mục ngân-hàng, làm resumé, cách tìm xem nơi nào có việc, như EDD, phòng tìm việc công của quận hạt (county), tại văn-phòng tìm việc tư, rao vặt trên báo... Trang-bị với mớ kiến-thức đó, tôi thủ thêm mớ bản đồ quận Los Angeles và Orange, bản đồ đường xe buýt và một số địa-chỉ văn-phòng xé từ cuốn điện-thoại niên-giám... sẵn sàng dấn thân. Tôi đến văn-phòng tìm việc EDD không xa nhà lắm, chỉ khoảng 2 cây số cuối bộ. Nơi đây có yết-thị các công việc do hãng xưởng hay văn-phòng cần người, gửi cho quận; quận niêm-yết việc đó lên cả mấy chục văn-phòng EDD trong quận, liệt-kê các đòi hỏi của chủ-nhân, việc làm tạm thời hay thường-trực, số lương... và cho một con số thứ-tự, thí dụ job #96. Nếu bạn thấy thích-hợp với công việc này, điền tên, địa-chỉ, số điện-thoại và job # vào một cái phiếu, bỏ vào cái rổ, rồi chờ 5, 10 phút sau sẽ có một ông hay bà công-chức gọi tên bạn, mời vào văn-phòng, phỏng-vấn bạn sơ sơ rồi điện-thoại tới hãng xưởng đó và dàn xếp để bạn đến đó phỏng-vấn. Cách này, hãng xưởng thường trả lương rẻ hơn so với việc thuê người qua văn-phòng tư, cũng rẻ hơn thuê người bằng cách bảo nhân-viên trong hãng tìm bạn bè có khả-năng giới-thiệu đến làm cho hãng.

Tôi ghé văn-phòng EDD này mỗi tuần ba lần, vì gần như ngày nào cũng có gióp mới. Mấy ngày còn lại tôi nhẩy xe buýt hoặc cuối bộ đến tận hãng nào mà tôi “nghĩ” là họ sẽ cần một công-nhân có kinh-nghiệm như tôi : kết quả chỉ là cô thư-ký nhận đơn, rồi cho biết là “sẽ chuyên tới ông kỹ-sư trưởng”, nhiều khi họ bảo không cần người và trả lại resumé ngay tại trận. Hoặc tôi ngồi nhà gửi thư xin việc kèm resumé tới các hãng ở xa, nhưng cả 50 thư gửi đi, tôi chỉ nhận được duy-nhất một bu-thiếp in sẵn câu trả lời, đại khái là “Hãng đã nhận được thư xin việc của ông, sẽ lưu lại hồ-sơ và tiếp-xúc với ông khi có nhu-cầu”. Chính hãng Santa Fe này, 10 tháng sau kêu tôi lại phỏng-vấn, cho việc và tôi làm việc cho hãng hơn 10 năm, 1976-1986 và là hãng trả lương bổng tốt

nhất, xếp tử-tế và hào-phóng nhất trong suốt sự-nghiệp làm công của tôi, tiếc rằng năm 1986 hãng bị bán qua bán lại mấy lần cho đến khi rách bươm như cái mền, nhưng đó lại là câu chuyện khác.

Khoảng 5 tuần sau khi định-cư, tôi tìm được một việc trên bảng yết-thị của văn-phòng EDD mà tôi nghĩ là tôi làm được : hãng Given International ở Compton cần một họa-viên cơ-khí, trả 950 \$/tháng, một số lương khá thơm thời bấy giờ cho một tay tị-nạn vừa đến Mỹ (một chung-cư hai phòng ngủ ở Norwalk thời bấy giờ là 160 \$, bấy giờ khoảng hơn 1.000 \$). Tôi điền tên vào phiếu, bỏ vào cái rổ rồi phụng phòng ngồi đợi. Năm phút sau, một anh công-chức da màu tên John gọi tên tôi, mời vào văn-phòng của anh, đóng cửa lại, phỏng-vấn tôi qua loa rồi quay điện-thoại cho hãng Given International. Nói qua nói lại với bên kia vài câu, John hỏi tôi :

– Họ muốn biết anh có kinh-nghiệm về vẽ máy bay hay hỏa-tiến không ?

Tôi thất-vọng trả lời :

– Không, tôi chỉ vẽ cơ-phần máy móc thôi !

John trả lời phía bên kia như vậy. Bên kia nói gì đó, John hỏi lại tôi :

– Họ muốn biết anh đã có bao giờ làm cho Mc Donald Douglas, Boeing, Hughes, Northrop hay Rockwell chưa ?

Tôi trả lời :

– Không, tôi chưa hề bao giờ làm cho các hãng trên.

John lại trả lời phía bên kia như vậy. Họ bảo John :

– Gửi anh ta lại đây !

Sau này tôi mới hiểu : chiến-tranh Việt-Nam vừa chấm dứt, theo báo Los Angeles Times, các hãng chế máy bay, hỏa-tiến sa thải 45 nghìn công-nhân một lượt. Hãng Given International này muốn tìm họa-viên vẽ cơ-phần máy tiện, họ không muốn thuê người có kinh-nghiệm về hàng-không, về máy bay và về hỏa-tiến !

John nhún vai, không biết anh ngạc-nhiên hay thất-vọng, anh lấy tờ giấy ghi tên ông trưởng phòng nhân-viên, địa-chỉ và số điện-thoại hãng Given và chỉ đường cho tôi :

– Anh đi thẳng Pioneer Blvd, tới freeway 91, đi 91 Oét. Éch-zit đại lộ Santa Fe, quẹo trái, đi thêm ba hoặc bốn blocks, hãng ở bên tay phải. Nhớ đến trước hai giờ chiều. Gút lắc ! ... Mà anh có xe không ?

Khi tôi nói tôi không có xe, tôi sẽ đi bằng xe bus thì tôi có thể đọc được sự thất-vọng hay chán nản cùng cực trên mặt anh chàng John. Anh ta lấy tay bưng mặt, suy nghĩ một chút rồi mở cuốn điện-thoại niên-giám, lúi húi tìm... rồi ghi một số điện-thoại lên đó, đưa cho tôi :

– Anh không thể nào đến đó bằng xe bus được đâu. Nếu anh không lái được, hoặc lái trễ, điện-thoại cho ông trưởng phòng nhân-viên, cho ông biết. Nếu anh gặp rắc rối hoặc nguy-hiểm, kêu số này, đây là số điện-thoại sở cảnh-sát thành phố Compton !

Thời đó tôi mới chân ướt chân ráo đến vùng này, đâu có biết đến cái “oai danh khiếp-dảm” của thành phố Compton nên coi cái tên Compton như pha. Tôi cảm ơn anh John rồi bước ra, nhưng cũng còn kịp thấy cái nhìn nửa như thương hại, nửa như thất-vọng của anh. Anh chúc tôi một lần nữa “Gút lắc”... rồi lắc đầu !

Rồi tôi cũng đến được hãng Given bằng xe bus, đúng boong hai giờ chiều. Sau khi nói chuyện qua loa với ông trưởng phòng nhân-viên, ông dẫn tôi lên lầu giao cho ông kỹ-sư trưởng tên Frank Cinadr (tôi không viết sai tên của ông ta đâu !). Ông này sau khi đọc resumé của tôi, buông xuống bàn, ngửa người ra lưng ghế, nhìn tôi cười cười :

– Kinh-nghiệm của anh về ngành này ngắn quá, anh lại chuyên ngành về xây cất kỹ-nghệ nặng. Tệ hơn nữa, anh lại không có chút kinh-nghiệm địa-phương nào cả! Anh nghĩ sao?

– Tôi học 4 năm về kỹ-nghệ cơ-khí, tôi có 4 năm kinh-nghiệm làm việc, thời-gian tuy ngắn, nhưng tôi làm nhiều thứ, nhiều loại... Xây cất kỹ-nghệ nặng chỉ là công việc tạm thời của tôi, nếu có dịp làm về kỹ-nghệ cơ-khí, tôi trở lại ngay (điều này tôi... phía !). Nếu ông cho tôi bất cứ một cơ-phần rời nào đó trong xưởng với một dụng-cụ đo-lường thật chính xác, tôi sẽ biến nó thành họa-đồ trong không bao lâu !

– Tôi khen cho lòng tự tin của anh, nhưng làm vậy tốn thì giờ quá, để tôi cho anh làm thử cái gì giản-dị hơn !

Ông dẫn tôi sang phòng họa-đồ, gặp ông trưởng phòng tên Meads, đã già, xàm xèo với nhau gì đó; ông Meads mở ngăn kéo lôi ra hai tờ họa-đồ khổ nhỏ cỡ 11x17” sửa xanh sửa đỏ, bảo tôi theo đó sửa chữa lên bản chính. Việc đó tôi làm xong trong vòng 15 phút, in rồi đưa cho ông trưởng phòng, ông này đưa cho ông kỹ-sư trưởng. Ông Frank bảo tôi :

– Cái này giản dị quá ! Anh có thể trở lại đây 9 giờ sáng mai không ? Tôi sẽ nghĩ ra cái gì khó hơn để thử anh.

Sáng hôm sau tôi trình-diện ông trưởng phòng họa-đồ lúc 9 giờ. Ông cho tôi tờ họa-đồ to, D-size, cũng sửa xanh sửa đỏ, nhưng phải vẽ thêm vào ba bốn hình vẽ nữa và dặn tôi cố gắng hoàn tất trước 5 giờ chiều. Nhưng 11 giờ trưa tôi đã làm xong, in một bản, đưa cho ông trưởng phòng, còn lễ phép chỉ cho ông thấy có hai nơi tôi biết là sai, mà tôi chỉ dám nói với ông là “Tôi nghĩ có điều gì không ổn”. Ông lật hồ sơ cũ ra kiểm lại, rồi bảo là tôi đúng. Tôi sửa lại theo ông, in bản khác trao lại cho ông, ông đưa ông kỹ-sư trưởng Frank xem, hai ông xàm xèo với nhau một chút. Ông kỹ-sư trưởng gọi tôi vào văn-phòng ông, đóng cửa lại rồi nghiêm sắc mặt :

– Anh khá hơn tôi nghĩ, tuy nhiên, 50% tôi muốn mượn anh, 50% không. Để tôi suy nghĩ lại rồi sẽ điện-thoại cho anh sau !

Tôi cảm ơn ông đã cho tôi một cơ-hội, rồi thơ thối hân-hoan (!) ra về. Đây là lần đầu tiên trong đời, tôi được phỏng-vấn khi đi xin việc trên đất Mỹ, tuy chưa ra ngô ra khoai gì, nhưng tôi thừa biết rằng câu nói trên của ông có nghĩa là “Về đi, tôi không muốn mượn anh” !

An phận, hơi buồn nhưng lòng không một chút cay đắng, tôi thả bộ dọc đường Santa Fe, qua dưới freeway 91, lững thững đi cho đến khi gặp đại lộ Compton, tôi chờ xe bus về Norwalk, lại còn tạt qua tiệm sách cũ ở Norwalk xem một hồi rồi mới về nhà. Vừa bước vào nhà, nhà tôi nói :

– Ông Frank ở Given kêu lại hỏi anh đâu, em nói anh đi anh-teec-viu ở Compton, ông nói anh về lúc 11 giờ rồi, em nói chắc anh còn đang

đi xe buýt. Ông hỏi thế anh không có xe à ? Em nói không. Ông nói ông quyết-định mượn anh, bảo anh sáng mai đi làm !

Tôi thật tình ngạc nhiên, vội vàng cuốc bộ xuống đảo-tao Norwalk mua mớ dụng-cụ vẽ họa-đồ (hôm ấy là chiều thứ Ba, may mà thời ấy ở đảo-tao có tiệm bán dụng-cụ kỹ-thuật), hết khoảng 75 \$ bạc mặt. Đây là một sự đầu-tư sáng giá vì tôi dùng mớ dụng-cụ này hành nghề, kiếm tiền nuôi bản thân và gia-đình, mua xe, mua nhà, mua máy ảnh, đi du-lịch đây đó... cho đến khi tôi về hưu năm 2004, tính ra là sau 29 năm, mớ dụng-cụ này vẫn còn ở trong tình-trạng tốt !

Sáng hôm sau, thứ Tư 5-11-1975, tôi có mặt tại trạm xe buýt ở Norwalk trước 5 giờ sáng. Đúng 5 giờ sáng xe buýt tới, chạy cà rịch cà tang khoảng hai tiếng rưỡi, tới Compton, tôi xuống xe, vừa lội bộ gần như chạy, 8 giờ tôi cũng đến sở. Trình-diện phòng họa-đồ, ông Meads, trưởng phòng họa đồ, cho biết : ông Frank nói tôi không có xe, ông ở Baldwin Park, ông nói nếu tôi có mặt ở giao-điểm 605 và Florence Ave ở Santa Fe Springs lúc 7 giờ sáng, ông sẽ cho tôi ca-pun đi làm. Mừng hết lớn, tôi cứ y kế thi-hành. Đến ngày lãnh lương, tôi đưa ông 50 \$, gọi là tiền xăng nhớt, ông không nhận, nói là giữ lấy để dành mua quà Giáng-sinh cho con !

Việc làm thực ra dễ dàng, không có gì đáng nói. Thấy tôi làm cẩn thận, làm nhanh và chữ đẹp, hai ngày sau khi nhận việc, ông trưởng phòng bảo tôi mỗi ngày làm hai giờ OT, nhưng ông không làm, như vậy có nghĩa là tôi không có xe về. Tan sở, xe buýt trực-tiếp từ Compton về Norwalk không còn, tôi phải đi xe buýt từ Compton tới đảo-tao Eo-Ê, xong lấy xe buýt tốc-hành về Santa Ana, nửa đường xe ngừng ở Norwalk, xe buýt Norwalk cũng không còn, tôi phải cuốc bộ từ đảo-tao về nhà, đến nhà là 9 rưỡi đêm ! Tuần sau, ông bảo tôi làm cả ngày thứ Bảy, như vậy có nghĩa là sáng sớm thứ Bảy tôi phải cuốc bộ từ nhà tới gần đảo-tao Norwalk, lên xe buýt s đi đảo-tao Eo-Ê (LA), từ đảo-tao Eo-Ê lấy xe buýt đi Compton, cuốc bộ một hồi tới sở, chiều tan sở đi ngược lại lộ-trình về nhà, lại 9 rưỡi đêm. Trời California, tháng 11 và tháng 12, sáng sớm và tối mịt đi bộ

ngoài đường, áo lạnh thì đại khái, lạnh thấu xương, thấu tủy, răng đánh lập cập ! Biết là cực, nhưng biết thân-phận FOB (fresh off the boat !), đành chịu trận thôi !

Trong sở, tôi ngồi ngay cạnh ông trưởng phòng, ban tôi chỉ có 4 người, tuy là trưởng phòng, ông cũng vẫn phải cày như đám người phàm chúng tôi. Ông cho tôi biết, hãng Given này mượn tiền của nhà băng Crocker, nhập-cảng máy tiện từ Âu châu về, sửa đổi để chạy NC (numerical control). Vì hết chiến-tranh Việt-Nam, máy tiện không bán được nên nhà băng nắm quyền quản-trị, thuê Frank Cinadr, ông kỹ-sư trưởng, từ Michigan xuống để chỉnh-đón lại. Tôi cùng một người nữa được thuê làm để chỉnh lại hồ-sơ kỹ-thuật của các máy cũ, đồng-thời tung ra một kiểu máy mới tân-tiến, độ chính-xác cao hơn, nhằm chiếm lại thị-trường. Ông cũng hỏi tôi ở Việt-Nam làm gì, tôi dẫu nhem việc làm đồ-án cầu, đường, phi-trường, doanh-trại... chỉ kể những công việc thời đầu thập-niên 60 tôi làm cho hãng Pháp ASAM (Aux Sept Ateliers de Mécanique) ở Sài-Gòn như tham-dự làm những thành-phần chuyên-vận và chế-biến cao-su cho Plantation des Terre Rouges, Labbé, Liandrat... cho công-ty giấy Cogivina, cho nhà máy đường Hiệp-Hòa, cho hãng chế-biến cà-phê Rossi ở Ban-Mê-Thuột...



Nhờ làm OT liên miên, cái chéch của tôi mập hẳn lên, cũng bỏ những ngày thức khuya dậy sớm. Tôi vừa chân ướt chân ráo đến đây (đúng là FOB !), cần đủ mọi thứ, rất cần tiền và cần một cái xe. Làm được một tháng 12 ngày, một tuần lễ trước Giáng-Sinh năm 1975, hãng bắt thình lình đóng cửa. Số là nhà băng Crocker đổi ý, không muốn tuồn tiền ra cho hãng Given chỉnh-đón nữa, họ lấy hết máy xiết

nợ, rồi đem bán đấu giá. 120 công-nhân thất-nghiệp. Dĩ nhiên là tôi nằm trong số đó, ông Meads trưởng phòng cũng chung số-phận. Chiều hôm đó, tan sở, đem thẻ ra vào công trả cô thư-ký văn-phòng, cô nhận lấy, ném vào một thùng giấy (tôi thấy đầy một thùng), rồi trao cho cái chéch chót. Trên đường về, ông Meads bảo tôi :

– Tôi thất-nghiệp nhiều lần rồi nên quen đi, không buồn phiền gì cả. Chú mày mới làm cái gióp đầu tiên lại bị thất-nghiệp như thế này nên dễ mất tinh-thần lắm ! Không sao đâu, mai mốt đi khai tiền thất-nghiệp đi, en-gioi cái Giáng-sinh, tháng Giêng đi tìm việc khác. Thất-nghiệp vài lần rồi chú mày cũng quen đi, không buồn nữa !

Ông chở tôi về giao-điểm 605 và Florence Ave ở thành phố Santa Fe Springs, vỗ vai tôi nói vài lời khích-lệ, thả tôi xuống rồi nói “Gút-lắc !”.

Thứ Hai, tôi đi khai lĩnh phụ-cấp thất-nghiệp, nhờ làm nhiều OT, tôi đạt điều-kiện “ba tháng vừa qua, lợi tức trên ngàn rưỡi”, tôi được lãnh tiền thất-nghiệp, khoảng 160 \$ một tuần. Tôi ghé lại văn-phòng EDD để tìm việc, bảng cáo-thị trống trơn: không hãng sở nào muốn người khi năm cùng tháng tận !

Hôm Giáng-sinh, ông Meads cho con ông lái xe xuống Norwalk chở cả nhà tôi lên nhà ông en-gioi lễ Giáng-sinh, hát mấy bài về Giáng-sinh, trong đó có bài khởi đầu bằng câu “Rò rò rò...”, ông cho quà chúng tôi và các cháu nhỏ, chúng tôi biếu ông chai Cognac. Tháng sau, tôi mua được cái xe đầu tiên trên đất Mỹ (giá 100 đồng !), lái xe lên Baldwin Park thăm ông thì ông đã dọn đi đâu đó, không để lại địa-chỉ. Người ở tại nhà ông là người mới tới thuê, không biết ông là ai. Tôi về viết thư lên địa-chỉ cũ của ông hy-vọng bu-ru-điện sẽ chuyển tới địa-chỉ mới của ông, nhưng thư bị trả lại, ông không khai địa-chỉ mới để chuyển thư. Tôi mất liên-lạc với ông hoàn toàn. Tới nay tôi vẫn còn cảm-kích trước lòng tốt của ông và biết ơn ông.

Tôi hưởng lễ Giáng-sinh đầu tiên trên đất Mỹ trong nỗi buồn thất-nghiệp, thêm tinh-thần bất ổn, lo ngại cho tương-lai, không biết ra Giáng sẽ ra sao...

## Làm việc cho hãng DMJM

Sau lễ Giáng-sinh, sau Tết Tây, ngày 16-1-1976 tôi xin được việc khác, structural drafter cho hãng DMJM, gọi tắt là Đim-Jim. Hãng này trước kia có chi-nhánh tại Việt-Nam, trên đường Yên-Đỗ, Sài Gòn. Khi hãng được chọn để hướng-dẫn cách làm đồ-án đường và xa-lộ tại Cục Công-Binh QĐVNCH tại Phú-Thọ, tôi đã từng làm trong ban giảng-huấn, đồng-thời là trưởng phòng họa-đồ của DMJM tại Cục Công-Binh. Năm 1972 tôi nghỉ làm, theo lời dụ dỗ của ông kỹ-sư trưởng của hãng Quinton-Budlong là Greg Chenaar, ra chung với ông mở hãng làm đồ-án... rồi sau đó đứng ra một mình lập văn-phòng Kỹ-sư Cố-vấn "The Viet-My Corporation".

Vậy mà khi đến hãng ở Wilshire Blvd, đào-tao Los Angeles cho ông kỹ-sư trưởng Jack Meadville anh-teọc-viu, ông này tính tình có vẻ khó chịu... Ông ta chê tôi không có kinh-nghiệm địa-phương, ông hỏi tôi có biết gì về AISC, về AIC, về UBC, về A-mê-ri-cân Si-tăng-đa... tôi trả lời có cái có, có cái không, và tôi cũng nói để ông biết là tôi chỉ xin làm họa-viên, nhiều điều ông ta hỏi không liên-quan gì đến chức-vụ của tôi. Tôi nói thêm :

– Thưa ông, tôi đã từng là trưởng phòng họa-đồ của DMJM tại Việt-Nam !

Ông vặn ngược lại tôi :

– Ai biết chuyện đó ?

– Ông Martin, phó giám-đốc của Đim-Jim, trước kia ông là Giám-đốc đồ-án tại Việt-Nam.

– Được, tôi sẽ chéch với ông Martin rồi kêu anh sau !

Hôm sau ông ta kêu lại tôi, óp-phơ tôi 6.40 \$ /giờ (1.100 \$ /tháng). Anh bạn cùng đi với tôi, ông ta chỉ trả 2.80 \$/giờ (485 \$ /tháng), vì anh ta cũng như tôi, không có kinh-nghiệm địa-phương ! Thời bấy giờ lương tối-thiểu là 2.10 \$/giờ; anh bạn tôi dù đã có việc làm ở nơi khác cao lương hơn (nhưng không phải là về đồ-án, kỹ-thuật) cũng buộc phải nhận công việc này hầu có kinh-nghiệm địa-phương về kỹ-thuật với người ta; mấy tháng sau, thấy anh ta làm được, mà còn làm giỏi nữa là khác, họ tăng lương cho anh ngay.

Tôi đi làm, nhưng không phải ở văn-phòng chính, mà DMJM gửi tôi xuống làm tại văn-phòng phụ ở El Segundo, gần phi-trường Los Angeles. Công việc là làm đồ-án xây cất King Khalid Military Academy tại Saudi Arabia. Tám tháng sau hết việc, hàng trăm chuyên-viên bị lây-óp, nhưng tôi được giữ lại, gửi về văn-phòng chính ở Wilshire Blvd, đào-tao Los Angeles làm thêm một tháng nữa... Rồi văn-phòng chính cũng cạn việc.

Tôi biết ngày tận-số chắc cũng không xa, dáo dác nhìn quanh nhưng không thấy có việc gì...

*(Đón đọc kỳ sau: Tôi làm việc tại Santa Fe Engineering).*

## Thơ

### Vịnh năm tuổi 72

*Tân- Mùi năm tuổi, vận thông dong,  
Sinh Nhật bảy hai, tự nhủ lòng.  
Xa lánh cuộc đời mơ danh lợi,  
Kiếm về nơi chốn mộng sắc không.*

*Quê cũ giờ đây vẹn nỗi lòng.  
Cha già cõi hạc đã sang đông.  
Vợ chồng tóc bạc, đồng tương kính,  
Con cháu sum vầy, đạt ước mong.*

**Trần sĩ Huân**

Oxnard 28-10-2003

### Mừng sinh nhật 72

*Chúc mừng Anh vừa chẵn bảy hai,  
Mãi mãi trường Xuân, mộng ước dài...  
Bằng hữu, gia đình luôn gắn bó,  
Lòng son một tấm chẳng hề phai.*

*Đất nước xa vời vẫn ngóng trông,  
Tròn câu Hiếu đạo khắc ghi lòng.  
Tâm tư nuôi dưỡng tình nhân ái,  
Tri đức trao dồi mãi sáng trong.*

**Trần bá Thụy**

30-10-2003